TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 327/2023/HS-PT
Ngày: 22-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Khắc Thịnh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tuấn Anh

Ông Phạm Minh Tùng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Huỳnh Văn Nhựt Minh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Minh Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 301/2023/TLPT-HS ngày 23 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Trần Thành Đ. Do có kháng cáo của bị cáo Trần Thành Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2023/HS-ST ngày 27 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc.

Bị cáo có kháng cáo: Trần Thành Đ; giới tính: Nam; sinh năm 1986; nơi sinh: Tỉnh Đồng Tháp; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số H đường N, Khóm B, Phường B, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; Cha: Trần Thanh H, sinh năm 1946; Mẹ: Trần Thị N, sinh năm 1951; A, chị, em: Có 02 người, bị cáo là con thứ hai ; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không có; Nhân thân: Ngày 26/6/2013, Trần Thành Đ bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án hình sự sơ thẩm số 35/2013/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/9/2013, phần thi hành án phí hình sự Chi cục THADS huyện C không thụ lý, tính đến thời điểm phạm tội đã hết thời hiệu thi hành án; Ngày 27/8/2015, Trần Thành Đ bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án hình sự sơ thẩm số 319/2015/HSST, thi hành xong phần án phí hình sự ngày 16/11/2015, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/12/2016 ; Ngày 21/8/2017, Trần Thành Đ bị Tòa án nhân

dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án hình sự sơ thẩm số 164/2017/HSST, thi hành xong phần án phí hình sự ngày 22/9/2019, chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/01/2020 (Được đương nhiên xóa án tích cả 03 bản án); Tạm giữ, tạm giam: Không; Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Thành Đ*: Luật sư Nguyễn Văn T - văn phòng luật sư Nguyễn Văn T, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đ (có mặt).

Trong vụ án còn có người bị hại không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 18/12/2022, anh Nguyễn Tấn L sử dụng điện thoại di động đăng nhập mạng xã hội zalo để tìm kiếm và kết bạn với bị cáo Trần Thành Đ. Cả hai nhắn tin qua lại làm quen, sau đó anh L rủ bị cáo Đ đi chơi và hẹn gặp nhau tại siêu thị C.opmart, tọa lạc đường N, Khóm B, Phường B, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, anh L điều khiển xe mô tô biển số 66S1-186.89 đến điểm hẹn gặp bị cáo Đ. Sau đó, bị cáo Đ đề nghị anh L đưa xe cho mình điều khiển chở anh L đi vòng quanh thành phố S chơi. Khi điều khiển xe mô tô, bị cáo Đ thấy xe còn mới nên bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt.

Đến khoảng 20 giờ 40 phút cùng ngày, bị cáo Đ chở anh L đến Quán giải khát O2 tọa lạc số E, đường T, khóm T, phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp để uống nước ở trên tầng 1 của quán. Khi vào quán, bị cáo Đ không giao lại chìa khóa xe cho anh L mà để trên bàn, sau đó thấy anh L không chú ý, bị cáo Đ lấy chìa khóa xe giấu vào túi áo khoác của mình và nói với anh L là đi xuống tầng trệt để đi vệ sinh, nhưng bị cáo Đ không đi vệ sinh mà ra lấy xe mô tô biển số 66S1-186.89 của anh L chạy về nhà. Do không thấy bị cáo quay lại nên anh L nhiều lần điện thoại nhưng bị cáo Đ không nghe điện thoại và xóa tài khoản zalo để cắt đứt liên lạc với anh L.

Khi về đến nhà, bị cáo Đ mở cốp xe thấy bên trong có 01 đôi giày thể thao màu đen, 01 cái áo khoác và 01 ví da. Tiếp đó, bị cáo Đ lục ví da tìm thấy bên trong có số tiền 700.000đ và một số giấy tờ tùy thân của anh L. Bị cáo Đ lấy số tiền 700.000đ tiêu xài hết; còn lại giày, áo khoác, bóp da và các giấy tờ khác thì để lại vào cốp xe cất giấu tại nhà. Đối với anh L, sau khi phát hiện xe bị chiếm đoạt và nhiều lần điện thoại cho bị cáo Đ nhưng không liên lạc được nên đến Công an phường A, thành phố S trình báo sự việc.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố S đã tạm giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo A91 màu đen, số IMELI: 086154042320733, số IMELI: 086154042320725, có 01 sim số 0789.576.410, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng bên trong của bị cáo Trần Thành Đ (đã niêm phong).

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại AIRBLADE, màu đỏ-đen, số máy 46E-7004233, số khung 4616EZ304205, biển số 66S1-186.89, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng bên trong, trong cốp xe có các tài sản gồm:

- 01 cái bóp da màu nâu, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng bên trong, trong đó có: 01 căn cước công dân tên Nguyễn Tấn L; 01 giấy CMND số 341315352 tên Nguyễn Tấn L bị cắt một góc; 01 Giấy phép lái xe hạng A1 tên Nguyễn Tấn L; 01 Giấy đăng ký xe mô tô biển số 66S1-186.89 tên Nguyễn Tấn L; 01 thẻ ATM thuộc Ngân hàng S tên Nguyễn Tấn L; 01 thẻ ATM thuộc Ngân hàng B tên Nguyễn Tấn L; 01 thẻ Vingroup.

- 01 đôi giày màu đen đỏ và 01 áo khoác màu xám đen, tất cả đã qua sử dụng.

- 03 đoạn video clip ghi lại hình ảnh của anh Nguyễn Tấn L và bị cáo Trần Thành Đ vào ngày 18/12/2022 liên quan đến vụ án được trích xuất từ camera của Quán giải khát O2, được lưu giữ trong 01 USB.

Theo các Biên bản và kết luận định giá tài sản số 38/HĐĐGTS ngày 27/12/2022 và số 19/HĐĐGTS ngày 12/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe AIRBLADE, màu đỏ-đen, số máy 46E-7004233, số khung 4616EZ304205, biển số 66S1-186.89, đã qua sử dụng, đã thu hồi được. Vào thời điểm bị chiếm đoạt ngày 18/12/2022, giá trị định giá là 21.000.000đ.

- 01 đôi giày màu đen không rõ nhãn hiệu có dòng chữ DOWNSHIFTER đã qua sử dụng (tài sản đã thu hồi). Giá trị định giá tại thời điểm chiếm đoạt ngày 18/12/2022 là 150.000đ.

- 01 áo khoác nam màu đen có hiệu SITAKI đã qua sử dụng (tài sản đã thu hồi). Giá trị định giá tại thời điểm chiếm đoạt ngày 18/12/2022 là 50.000đ.

Tổng giá trị tài sản định giá là 21.200.000đ.

Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 21.900.000đ.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả tất cả tài sản và các loại giấy tờ bị chiếm đoạt cho anh L và bị cáo Đ cũng đã nộp số tiền 700.000đ bồi thường cho anh L nhận xong và anh L không có yêu cầu gì khác.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2023/HS-ST ngày 27 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, đã quyết định:

Căn cứ vào: điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thành Đ phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Trần Thành Đ mức án 02 năm tù (Hai năm tù). Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo tuyên theo luật định.

Ngày 07 tháng 8 năm 2023, bị cáo Trần Thành Đ có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo hoặc giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm: Hành vi của bị cáo Trần Thành Đ bị Tòa án cấp sơ thẩm quy kết về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Bị cáo Trần Thành Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo nhưng không cung cấp chứng cứ gì mới. Xét mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và bị cáo có nhân thân xấu. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo, giữ nguyên phần quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Trần Thành Đ.

Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm: Thống nhất quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát về phần tội danh, điều khoản của tội danh áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, xin Hội đồng xét xử xem xét, là lao động chính duy nhất trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn, đơn chiếc, cha mẹ bị cáo đều ở tuổi mất sức lao động, mẹ bị cáo hiện mang nhiều bệnh tật, bị cáo có người chị bị bệnh tự kỷ. Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại xong. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo 06 tháng tù.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất với lời bào chữa của vị luật sư, không tranh luận mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thành Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng các chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 18/12/2022, lợi dụng sự tin tưởng của anh Nguyễn Tấn L bị cáo đã có hành vi chiếm đoạt tài sản của anh L là xe mô tô biển số 66S1-186.89 và tiền với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 21.900.000đ để bị cáo sử dụng, tiêu xài cá nhân.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo Trần Thành Đ là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản thuộc sở hữu của người khác một cách trái pháp luật. Hành vi đó đã gây xôn xao dư luận, gây hoang mang trong dư luận quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ sức khỏe để lao động chân chính tạo ra thu nhập nuôi sống bản thân. Chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà không cần phải lao động vất vả nên bị cáo đã lợi dụng sự tin tưởng của người bị hại, sau khi được bị hại giao tài sản thì bị cáo đã chiếm đoạt với tổng giá trị tài sản là 21.900.000 đồng. Bị cáo thừa biết việc thực hiện hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, là có tội nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện chứng tỏ việc phạm tội của bị cáo là cố ý và thực hiện tội phạm đã hoàn thành.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Thành Đ về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Sau khi án sơ thẩm tuyên, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo, có cung cấp chứng cứ mới là giấy ra viện ngày 11/8/2023 của bà Trần Thị N1 là mẹ ruột của bị cáo thể hiện mẹ bị cáo mắc các bệnh tăng huyết áp, đau thắt ngực, cường giáp, rối loạn giấc ngủ và các rối loạn lo âu khác. Xét mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và đã có cân nhắc, xem xét về nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Mặt khác, tình tiết mới mà bị cáo cung cấp cũng không phải là điều kiện để cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo, giữ nguyên phần quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Trần Thành Đ.

[4] Từ những nội dung trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là có cơ sở, phù hợp pháp luật nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Xét lời bào chữa của luật sư tại phiên tòa đối với bị cáo là chưa phù hợp như Hội đồng xét xử đã nhận định ở phần trên nên không chấp nhận.

[5] Do kháng cáo của bị cáo Trần Thành Đ không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Trần Thành Đ. Giữ nguyên phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Trần Thành Đ.

2. Tuyên bố bị cáo Trần Thành Đ phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Thành Đ 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo Trần Thành Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDTC (Vụ GĐKT 1);
- VKSND Tỉnh;
- Ban nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- TAND thành phố Sa Đéc (03 bản);
- VKSND thành phố Sa Đéc;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

- Chi cục THADS thành phố Sa Đéc;
- CQCSĐT CA thành phố Sa Đéc;
- CQTHAHS Công an Tỉnh;
- CQTHAHS CA thành phố Sa Đéc;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CAT;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA Tòa án Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu VT, HSVA, (Nhựt Minh).

Lê Khắc Thịnh